

MA TRẬN ĐỀ KTGK HK1 – VẬT LÝ

- **Khối:** 10 ... **Nội dung:** chương 1
- **Hình thức:** Trắc nghiệm khách quan (30 câu – 45 phút)

LỚP 10A

TT	Nội dung kiểm tra	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao	Số câu
1	Chuyển động cơ					2
2	Chuyển động thẳng đều					5
3	Chuyển động thẳng biến đổi đều					8
4	Sự rơi tự do					6
5	Chuyển động tròn đều					7
6	Tính tương đối của chuyển động.					2
	Tổng cộng	12	9	6	3	30

LỚP 10D

TT	Nội dung kiểm tra	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao	Số câu
1	Chuyển động cơ					2
2	Chuyển động thẳng đều					5
3	Chuyển động thẳng biến đổi đều					8
4	Sự rơi tự do					6
5	Chuyển động tròn đều					7
6	Tính tương đối của chuyển động					2
	Tổng cộng	12	9	9	0	30

BẢN ĐẶC TẢ 10A

STT	Đơn vị kiến thức, kỹ năng	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi
1	Chuyển động cơ	*Nhận biết: - Định nghĩa chuyển động cơ, chất điểm, quỹ đạo * Thông hiểu: - Cách xác định vị trí của vật trong không gian.	2
2	Chuyển động thẳng đều	* Nhận biết: - Khái niệm và ĐĐ của CĐTĐ - Phương trình CĐTĐ. * Thông hiểu - Các đặc điểm trong CĐTĐ - Nhận diện đồ thị $x(t)$ của CĐTĐ * Vận dụng: - Viết được phương trình của một chuyển động thẳng đều, xác định vị trí và thời điểm của vật - Dựa vào đồ thị $x(t)$ tính vận tốc và quãng đường * Vận dụng cao: - Bài toán 2 chất điểm CĐ cùng chiều	5
3	Chuyển động thẳng biến đổi đều	* Nhận biết: - Vận tốc tức thời và đặc điểm của vectơ vận tốc tức thời. - Khái niệm CĐTBĐĐ, NDĐ, CĐĐ - Khái niệm và ý nghĩa của gia tốc, đơn vị. - Các công thức của CĐTBĐĐ * Thông hiểu: - Đặc điểm của vectơ gia tốc trong chuyển động thẳng nhanh dần đều - Nhận diện được đồ thị $v(t)$ trong CĐTBĐĐ * Vận dụng: - Vận dụng các công thức của CĐTBĐĐ để giải các tập đơn giản - Dựa vào đồ thị $v(t)$ tính gia tốc của CĐ * Vận dụng cao: - Vận dụng giải các bài toán nâng cao về chuyển động thẳng biến đổi đều (2 phép tính trở lên) - CĐ qua nhiều giai đoạn	8
4	Sự rơi tự do	* Nhận biết - Khái niệm rơi tự do. * Thông hiểu - Ảnh hưởng của lực cản đến sự rơi của vật. - RTD là trường hợp đặc biệt của CĐTNĐĐ * Vận dụng - Xác định được quãng đường rơi, thời gian rơi, vận tốc rơi, vận tốc chạm đất của vật rơi tự do.	6

5	Chuyển động tròn đều	* Nhận biết: - Định nghĩa của chuyển động tròn đều. - Khái niệm tốc độ góc, biểu thức và đơn vị. - Khái niệm chu kì và tần số của chuyển động tròn đều, biểu thức. - Hệ thức giữa tốc độ dài và tốc độ góc. - Định nghĩa và biểu thức của gia tốc hướng tâm * Thông hiểu: - Ví dụ thực tế về chuyển động tròn đều (kim đồng hồ, CD của mặt trăng ...) - Đặc điểm của vectơ vận tốc dài và tốc độ góc trong CD tròn đều. * Vận dụng: - Biết cách tính tốc độ góc, chu kì, tần số, gia tốc hướng tâm và các đại lượng trong các công thức của chuyển động tròn đều. * Vận dụng cao: Vận dụng giải các bài toán thực tế về chuyển động tròn đều.	7
6	Tính tương đối của chuyển động	* Nhận biết: - HQC đứng yên và HQC CD - Công thức cộng vận tốc * Thông hiểu: - Giải thích 1 số hiện tượng thực tế liên quan đến tính tương đối của CD * Vận dụng: - Biết cách áp dụng được công thức cộng vận tốc trong các trường hợp đơn giản.	2
Tổng số câu hỏi			

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ VẬT LÝ 10D

STT	Đơn vị kiến thức, kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi
1	Chuyển động cơ	*Nhận biết: - Định nghĩa chuyển động cơ, chất điểm, quỹ đạo * Thông hiểu: - Cách xác định vị trí của vật trong không gian.	2
2	Chuyển động thẳng đều	* Nhận biết: - Khái niệm và ĐĐ của CĐTD - Phương trình CĐTD. * Thông hiểu - Các đặc điểm trong CĐTD - Nhận diện đồ thị $x(t)$ của CĐTD * Vận dụng: - Viết được phương trình của một chuyển động thẳng đều - Xác định vị trí và thời điểm của vật - Dựa vào đồ thị $x(t)$ tính quãng đường	5
3	Chuyển động thẳng biến đổi đều	* Nhận biết: - Vận tốc tức thời và đặc điểm của vectơ vận tốc tức thời. - Khái niệm CĐTBĐĐ, NDĐ, CDĐ - Khái niệm và ý nghĩa của gia tốc, đơn vị. - Các công thức của CĐTBĐĐ * Thông hiểu: - Đặc điểm của vectơ gia tốc trong chuyển động thẳng nhanh dần đều - Nhận diện được đồ thị $v(t)$ trong CĐTBĐĐ * Vận dụng: - Vận dụng các công thức của CĐTBĐĐ để giải các tập đơn giản - Dựa vào đồ thị $v(t)$ tính gia tốc của CĐ	8
4	Sự rơi tự do	* Nhận biết - Khái niệm rơi tự do. * Thông hiểu - Ảnh hưởng của lực cản đến sự rơi của vật. - RTD là trường hợp đặc biệt của CĐTNĐĐ * Vận dụng: áp dụng các công thức để tính quãng đường, vận tốc, thời gian của vật rơi tự do	6

5	Chuyển động tròn đều	* Nhận biết: - Định nghĩa của chuyển động tròn đều. - Khái niệm tốc độ góc, biểu thức và đơn vị. - Khái niệm chu kì và tần số của chuyển động tròn đều, biểu thức. - Hệ thức giữa tốc độ dài và tốc độ góc. - Định nghĩa và biểu thức của gia tốc hướng tâm * Thông hiểu: - Ví dụ thực tế về chuyển động tròn đều (kim đồng hồ, CĐ của mặt trăng ...) - Đặc điểm của vectơ vận tốc dài và tốc độ góc trong CĐ tròn đều. * Vận dụng: - Biết cách tính tốc độ góc, chu kì, tần số, gia tốc hướng tâm.	7
6	Tính tương đối của chuyển động	* Nhận biết: - HQC đứng yên và HQC CĐ - Công thức cộng vận tốc * Thông hiểu - Giải thích 1 số hiện tượng thực tế liên quan đến tính tương đối của CĐ * Vận dụng - Biết cách áp dụng được công thức cộng vận tốc trong các trường hợp đơn giản.	2
Tổng số câu hỏi (30 câu)			30